

Sưu tầm



NĂM THÂN NÓI CHUYỆN KHỈ

Phạm Đình Lân, F.A.B.I.



Năm 2016 là năm **Bính Thân** tức năm con **Khỉ**. Tên gọi Hán Việt của Khỉ là **Hầu**. Nhân lúc thế giới sắp chào đón năm Bính Thân chúng tôi xin trình bày vài nét tổng quát về Hầu tộc.

THÂN THỂ VÀ THÂN THUỘC CỦA KHỈ

Khỉ là loài động vật có vú, có xương sống, có máu đỏ và sinh con. Về hình dạng Khỉ là động vật có hình dáng giống người hơn cả. Khỉ đi hai chân, dùng tay để đu bay trên cây hay cầm sào để hái trái cây. Bàn tay Khỉ có 05 ngón; bàn chân cũng có 05 ngón như loài người. Khỉ cái cũng có kinh nguyệt! Khỉ có trí thông minh hơn các loại thú vật khác. Loài người thuần hóa chúng và huấn luyện chúng biểu diễn trong các gánh hát xiếc.

Khỉ chưa hoàn toàn giống người vì có nhiều lông, có đuôi, không biết nói cũng không có chữ viết. Cũng có loài Khỉ to lớn không có đuôi như đười ươi, dã nhân, tinh tinh, v.v.

Có trên 200 loại khỉ khác nhau trên thế giới. Khỉ sống trên cây, trong rừng, trên đồng cỏ ở miền núi rừng Nam Á, Đông Nam Á, Phi Châu, Trung Mỹ và Nam Mỹ. Khỉ cũng sống được ở vùng lạnh có tuyết như miền núi ở Nhật và trên dãy Hi Mã Lạp Sơn. Âu Châu, Bắc Mỹ và Úc Đại Lợi không có khỉ trong trạng thái hoang dã.

Có loại khỉ có đuôi (monkey) và loại khỉ không đuôi (ape). Khỉ có đuôi rất nhiều. Chúng thuộc các gia đình Cebidae, Callitrichidae, Aotidae, Pitheciidae, Atelidae và đồng đảo nhất là gia đình Cercopithecidae.

Các loại Khỉ có đuôi quan trọng là:

1. Khỉ guenon gốc ở vùng gần sa mạc Sahara. Loài khỉ guenon (tiếng Pháp có nghĩa là con khỉ cái) có lông cổ màu đỏ, xám, xanh, vàng. Khỉ guenon có lông xanh mang tên khoa học *Cercopithecus mitis*.
2. Khỉ mangabey như *Cercocebus atys* có bộ chân mày màu trắng được tìm thấy nhiều ở Senegal, Ghana. Khỉ mangabey có hai dòng lớn: dòng *Cercocebus* và dòng *Lophocebus*.
3. Khỉ macaque như *Macaca sylvanus* được tìm thấy từ quần đảo Nhật Bản sang tận các nước Trung Á.
4. Khỉ baboon dòng *Papio* như *Papio cynocephalus* có lông vàng; *Papio anubis* có lông màu ô-liu, v.v.
5. Khỉ colobus có lông dài màu trắng và màu đen pha lẫn nhau. Khỉ *Colobus guereza* không có ngón tay cái. Khỉ con sinh ra màu trắng dần dần có lông đen mọc xen lẫn với lông trắng.

Các loại Khỉ không có đuôi gồm có:

- con tinh tinh (chimpanzee) *Pan paniscus*, gia đình Hominidae.
- con vượn (gibbon) thuộc dòng *Hylobates* và *Symphalangus* và gia đình Hylobatidae.
- dã nhân (gorilla) *Gorilla gorilla*, gia đình Hominidae.
- đười ươi (Orangutan) *Pongo borneo*, gia đình Hominidae. Các loài Hàu to lớn và không đuôi này được tìm thấy nhiều trong rừng nhiệt đới Đông Nam Á, Nam Á, Phi Châu và Nam Mỹ.

Loài Khỉ có đuôi nhỏ hơn loài khỉ không có đuôi. Loài khỉ sóc *Samiri ustus*, gia đình Cebidae cân nặng lồi 1 ký-lô. Trái lại dã nhân đực có thể cao gần 2m và nặng từ 70 ký-lô

đến 180 ký-lô. Đuôi khi có thể dài đến 91cm tức là lối 03 feet. Đuôi Khi giúp cho Khi giữ thăng bằng khi leo trèo. Khi đỉnh đuôi như là một sự bày tỏ uy quyền, sự hài lòng hay không hài lòng. Loài vượn có tay dài nên đu bay trên cây rất giỏi.

Khi ăn lá cây, khoai, củ, chuối, các loại trái cây trong rừng, hột, trứng chim, các loại côn trùng, v.v.

Khi có đuôi từ 4 đến 6 tuổi bắt đầu bắt cặp và sinh con. Thời kỳ mang thai kéo dài lối 05 tháng. Thời gian mang thai dài hay ngắn tùy thuộc vào giống Khi.

Dã nhân cái bắt cặp khi được 06 hay 07 tuổi. Dã nhân đực làm công tác truyền giống khi được 09 hay 10 tuổi. Thời gian mang thai của dã nhân xê dịch từ 250 đến 290 ngày tức 08 tháng 10 ngày hay 09 tháng 20 ngày (hơn cả thời gian mang thai của loài người: 09 tháng 10 ngày). Cứ mỗi 04 năm dã nhân mới bắt cặp một lần.

Như loài người thông thường, Khi hay dã nhân chỉ sinh một con mà thôi. Ít khi xảy ra tình trạng sinh đôi hay sinh ba. Loài vượn ngày càng hiếm dần vì suốt quá trình sống vượn chỉ bắt cặp một lần và mỗi lần sinh cũng chỉ có một con mà thôi!

Tuổi thọ của Khi có đuôi ngắn hơn tuổi thọ của loài Khi không có đuôi. Tuổi thọ thường thấy của Khi có đuôi xê dịch từ 10 - 20 tuổi tùy theo tình trạng sống hoang dã hay bị giam cầm trong nhà hay trong sở thú. Khi sống hoang dã có tuổi thọ ngắn hơn Khi bị giam cầm vì không được ăn uống đầy đủ, không có người chăm lo thuốc men và bị các loài dã thú đe dọa.

Tuổi thọ của loại dã nhân hay tinh tinh có thể đến 40, 50 tuổi trong các sở thú. Kẻ thù của Hàu tộc là cọp, beo, sư tử, chó sói, điều tộc, v.v. Kẻ thù đáng sợ nhất đối với chúng vẫn là loài người. Loài người đốt rừng làm rẫy, thu hẹp không gian sinh tồn của Hàu tộc. Loài người săn bắn Khi để ăn thịt, ăn óc Khi, bán mật, xương cốt Khi. Tín đồ Hồi Giáo bị ngăn cấm không ăn thịt khi.

Xã hội Hàu tộc là xã hội đa thế, trọng nam và trọng lão niên. Hàu tộc sống từng đàn dưới sự chỉ huy của một con Khi đực lớn tuổi và đầy uy quyền. Con khi đực này là chồng của nhiều con Khi cái trong đàn. Con khi đực uy quyền này ngăn chặn không cho Khi cái trong đàn giao tình với Khi đực khác đàn. Nó cũng ngăn chặn bằng sức mạnh của hàm răng và móng vuốt của nó ngăn cản không cho Khi đực trong đàn giao tình với Khi cái. Khi mẹ rất thương con và chăm sóc Khi con rất chu đáo. Khi đực con lớn lên bỏ đàn đi sống cô đơn và phiêu bạt như là một sự phản kháng ngầm chống con Khi đực già đầy uy quyền trong đàn và độc quyền trong công tác truyền giống.

HÀU TỘC TRONG XÃ HỘI LOÀI NGƯỜI

Ở Việt Nam những người đánh xe ngựa đều nuôi Khỉ ở chuồng ngựa để rút phong(?). Khỉ được dùng trong các gánh xiếc. Khỉ cỡi xe đạp. Khỉ đánh trống. Khỉ nhảy múa. Khỉ nhảy vòng lửa. Khỉ vượn nhạc, v.v.

Dã nhân có hình dáng và cơ thể giống người. Vào thế kỷ XIX Darwin (1809 - 1882) đưa ra thuyết tiến hóa được các môn đồ chủ nghĩa Marxism dựa vào đó để giải thích nguồn gốc của con người từ con vượn người thành người qua quá trình lao động. Các nhà khoa học ngày nay cho rằng loài khỉ macaque có vi khuẩn Herpes B Virus và loài dã nhân có vi khuẩn SIV (Simian Immunodeficiency Virus). Ngày nay người ta dùng Khỉ và dã nhân trong các phòng thí nghiệm để thí nghiệm thuốc và nghiên cứu tâm lý. Người ta dạy cho dã nhân biết xin thức ăn, bấm các dấu hiệu trên computer và thi hành nhiều điều chỉ dẫn khác.

Từ năm 1948 Hoa Kỳ đã đưa Khỉ Albert I lên không gian bằng hỏa tiễn V2. Albert I bị chết ngộp. Albert II là con Khỉ đầu tiên lên không gian và trở về trái đất an toàn năm 1949. Năm 1959 một Khỉ sóc cái tên Baker được du hành 16,000km trên không gian và trở về trái đất an toàn. Hầu thị Baker chết năm 1984 và được chôn ở Trung Tâm Không Gian và Hỏa tiễn Huntsville, Alabama. Đó là sự đối xử vô cùng nhân hậu đối với loài vật từng phục vụ cho ngành Không Gian Hoa Kỳ trong khi đa số ngôn từ của nhân loại dành cho Hầu tộc đều mang màu sắc khinh miệt, biếm nhẽ, thậm chí còn ăn óc tươi của loài động vật có hình dáng và cấu trúc cơ thể giống loài người để con vật chết trong đau đớn kinh hoàng. Năm 1967 Pháp thành công trong việc đưa Khỉ cái Martine lên không gian. Không biết vì sao những con Khỉ được đưa lên không gian đều là Khỉ cái. Sự chịu đựng của Khỉ cái cao hơn Khỉ đực chăng?

Trong Đông Y người ta dùng xương Khỉ để nấu cao. Không nghe ai khen thịt Khỉ. Trái lại người ta rùng mình khi thấy làm thịt Khỉ vì sau khi cạo sạch lông, con khỉ giống như một đĩa bé 6, 7 ký-lô. Nhưng môi đười ươi được xem là món ăn cầu kỳ và quý hiếm trong Bát Trân tức tám món ăn quý. Đó là:

1. gan rỗng(?)
2. tủy phượng
3. chả cú
4. bào thai beo
5. đuôi cá gáy (cá chép)
6. tay gấu
7. môi đười ươi
8. nhượng heo con.

Ở Trung Hoa người ta truyền tụng việc ăn óc Khỉ uống trà mã trà để được bổ dưỡng. Cách ăn ghê rợn và đầy ác tính này từng có trong một nhà hàng nổi tiếng ở Chợ Lớn.

Khỉ sống tự do trong các đền ở Ấn Độ. Khỉ xám với mặt và tai đen Hanuman langur mang tên khoa học *Semnopithecus hector* được xem là loại Khỉ thiêng. Dù vậy, khi bị đói người ta cũng ăn thịt chúng và dùng xương cốt chúng làm bùa!

Trong truyện Tây Du Ký có Sun Xing Zhe (Tôn Hành Giả) là người Khỉ nóng nảy, hiếu động gây náo động cả Thiên Đình. Năng nổ và hiếu động, Tôn Hành Giả luôn luôn bị Chen Hsuan Tsang (Trần Huyền Trang) trừng phạt vì thiếu kỷ luật. Đó là ý tưởng nghịch Thiên của tác giả Tây Du Ký với nhân vật mang hình hài Hàu tộc này.

Tượng Ba Con Khỉ Khôn Ngoan được đặt ở đền Toshogu ở Nikko, Nhật Bản. Ba con Khỉ Khôn Ngoan đó tượng trưng cho triết lý Tam Không của ba con Khỉ:

- Khỉ Mizaru bịt mắt để không thấy điều xấu
- Khỉ Kizaru bịt tai để không nghe điều xấu
- Khỉ Iwazaru bịt miệng để không nói điều xấu

Trước kia nhà in Phạm Văn Thìn ở Sài Gòn có in chuyện Bạch Viên Tôn Các. Hàu tộc không có vai trò quan trọng trong ngôn ngữ Việt Nam. Người ta ví những đứa trẻ cười giòn liên miên với khỉ và đười ươi. Người gầy đét, xương xẩu, mặt teo má hóp được ví với con Khỉ già hay Khỉ chết khô.

Người nhăn mặt nhú mày vì đau đón bị ví với cảnh khỉ ăn ớt. Trẻ nít chạy nhảy lảng xăng được ví với khỉ mắc phong. Nuôi người phản phúc trong nhà người ta nói:

***Nuôi ong tay áo,
Nuôi khỉ dòm nhà.***

với ý nghĩa tương đương với câu: ***To set a fox to keep one' s geese.***

Những chữ “khỉ khô”, “khỉ mốc”, “khỉ cùi”, “đồ khỉ đột” đều không có nghĩa tốt và nghiêm chỉnh mong mỏi. Vùng xa xôi, hẻo lánh ít người lai vãng thì gọi là vùng khỉ ho cò gáy.

Trong tiếng Anh những từ Monkey hay Gorilla cũng không có nghĩa tốt đẹp gì. Bị bệnh AIDS loài người cũng quy tội cho Hàu tộc là kho chứa chấp vi khuẩn gây ra bệnh hiểm nghèo này. Người ta cũng sợ bị Khỉ cắn như bị chó điên cắn vậy.

Vào thế kỷ XIV thái thượng hoàng Trần Nghệ Tôn thiếu sáng suốt để cho Lê Quý Ly (Hồ Quý Ly sau này) chi phối chính trường khiến cho nhà Trần bị suy yếu. Tương truyền rằng một hôm Trần Nghệ Tôn nằm chiêm bao thấy dòng chữ Bạch Kê Xích Chủy (Con Gà Trắng và Con Khỉ Mồm Đỏ). Trần Nghệ Tôn hiểu rằng Lê Quý Ly là con Khỉ mồm đỏ dòm ngó ngai vàng của nhà Trần. Thái Thượng Hoàng Trần Nghệ Tôn tuổi Dậu biểu

tượng bởi lầu Bạch Kê. Năm 1400 Lê Quý Ly đoạt ngôi nhà Trần và lập ra nhà Hồ (1400 - 1407).

Trong Thiên người ta thường nhắc đến Tâm Viên Ý Mã tức là tâm sao động như Khi nhảy nhót lung tung và ý di chuyển như ngựa phi.

Trong thiên văn học có cụm mây Đầu Khi (Monkey's Head Nebula - Thủ Hầu Vân) được tìm thấy trong chòm sao Orion.

Trong thực vật học có vài loại thảo mộc mang tên gọi có chữ monkey (Hầu, Khi) như:

- Monkey jack: Mít Hầu *Artocarpus lakoocha*
- Monkey nut: Đậu Phộng *Arachis hypogaea*
- Monkey orchid hay Monkey - like dracula simia: Phong Lan Hầu *Masdevallia simia*
- Monkey pot tree: Cây Nồi Khi *Lecythis pisonis*
- Monkey tail tree: Cây Thông Chile *Araucaria araucana*
- Monkey spawn: Thạch Tùng Chân Khi *Lycopodium cernuum*
- Monkey's tail: Hoa Huệ Hầu Vĩ *Xerophyta retinervis*
- Monkey bread: Cây Baobab *Adansonia digitata*
- Monkey pod: Cây Me Tây *Pithecellobium saman*

Hầu là tên Hán Việt của Khi. Hầu là một họ ở Trung Hoa. Hầu là một trong ngũ tước quý tộc dưới chế độ quân chủ: Công, Hầu, Bá, Tử, Nam. Thoại Ngọc Hầu là hầu tước Nguyễn Văn Thoại.

Trong đề 40 con Khi mang số 23 sau chim bồ câu số 22 và trước con ếch số 24. Người có mặt giống Khi thì không đẹp nhưng người có tướng Hầu tất được phú quý, tiếng tăm. Người có tay dài như tay vượn là người giàu có, quyền cao chức trọng. Mạc Đĩnh Chi đậu trạng nguyên tức thủ khoa trong khoa thi đình năm 1304 là người có tướng Hầu. Tướng Trương Chi Động thời nhà Mãn Thanh là người có tướng Hầu. Ông có nhiều tài năng, thích ăn trái cây uống rượu và đặc biệt không thể thiếu phụ nữ một đêm!

Trong 12 con giáp Khi đứng sau Mùi (Dê) và Dậu (Gà). Năm Con Khi được gọi là năm Thân. Người sinh năm Thân thường cô đơn trong gia đình, ly biệt trong dòng họ và thường có trên một người phối ngẫu (vì ly dị, ly thân hay sinh ly tử biệt, v.v.). Nặng nhất về mặt này là Canh Thân.

Năm Thân là năm Dương (+). Trong chu kỳ 60 năm có 05 năm Thân: **NĂM HÀNH MÀU SẮC**

Giáp Thân: 1884, 1944, 2004, 2064 Thủy Đen

Bính Thân: 1896, 1956, 2016 Hỏa Đỏ

Mậu Thân: 1908, 1968, 2028 Thổ Vàng
Canh Thân: 1920, 1980, 2040 Mộc Xanh
Nhâm Thân: 1872, 1932, 1992, 2052 Kim Trắng

Tuổi Thân hợp với tuổi Tý (Chuột), Thìn và không hợp với tuổi Dần, Hợi, Tỵ.

BIÊN CỐ LỊCH SỬ TRÊN THẾ GIỚI VÀO NĂM THÂN

1908: Biểu tình chống sưu thuế ở Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Thừa Thiên; Phan Châu Trinh bị án tử hình (không hành quyết vì có sự can thiệp của Hội Quốc Tế Nhân Quyền); Trần Quý Cáp bị xử chém mặc dù ông không tham gia cuộc biểu tình ở Quảng Nam năm 1908 (dạy học ở Nha Trang);

Kiểu xe hơi Model T của Henry

Phạm Đình Lân, F.A.B.I.

Nguồn: Internet e-mail by VNSN chuyển

*Đăng ngày Thứ Sáu, January 22, 2016
Ban Kỹ Thuật Khóa 10A-72/SQTĐ/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH*